

Bản án số: 89/2019/HS-ST

Ngày: 22/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông (bà) Nguyễn Quang Hợp.

2. Ông (bà) Trần Quang Huyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng - Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình B (*tên gọi khác: không*), Sinh ngày 05/10/1974.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm K, xã P, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 03/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nguyễn Đình K, sinh năm 1931 (*Đã chết*); Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1941, hiện đang trú tại: xóm K, xã P, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Gia đình: Có 08 chị em; Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Lâm, sinh năm 1978 (*Đã ly hôn*). Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

*** Người chứng kiến:** Ông Lưu Kim Q, sinh năm 1952 (*Vắng mặt*).

Trú quán: Xóm N, TT Q, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 13/6/2019, Tổ công tác Công an huyện Đại Từ và Công an thị trấn Q, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm N, thị trấn Q, huyện Đại Từ đã phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện

nghi vấn. Tổ công tác tiếp cận, đối tượng khai tên là Nguyễn Đình B, cư trú tại: xóm K, xã P, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó, B tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 01 túi nilon màu trắng bên trong túi nilon có 02 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng giấy nhiều màu (*B đang cầm ở tay trái và khai đó là ma túy loại Heroine*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng (*niêm phong vào phong bì ký hiệu B*), đưa cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 13/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đại Từ phối hợp cùng Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng (*phong bì B*) thu giữ của Nguyễn Đình B có khối lượng 0,252 gam đã trừ bì (*lấy toàn bộ số chất bột màu trắng này niêm phong vào phong bì ký hiệu B1*) làm mẫu trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 932/KL - KTHS ngày 21/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,252 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình B khai như sau: Bản thân B là người nghiện ma túy. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13/6/2019, B một mình đi bộ từ nhà ở xã P, thị xã Phổ Yên ra đường tỉnh lộ 261 rồi đi xe Buýt đến khu vực xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, B gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (*B không quen biết*). B hỏi mua ma túy, người đàn ông đó đồng ý bán. B đưa cho người đàn ông đó 300.000 đồng, người đàn ông đó nhận tiền và đưa cho B 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 (*hai*) gói ma túy loại Heroine được gói bằng giấy nhiều màu. Sau khi mua được Heroine, B đi xe Buýt về khu vực xóm N, thị trấn Q, huyện Đại Từ để chơi. Khi B vừa xuống xe ô tô thì gặp Tổ công tác Công an thị trấn Q và Công an huyện Đại Từ đang làm nhiệm vụ, yêu cầu kiểm tra đối với B. Biết trong người mình đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên B tự giác giao nộp cho Tổ công tác 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 gói Heroine được gói bằng giấy nhiều màu do B cầm sẵn ở tay trái. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B1, 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 84/CT - VKSDT ngày 11/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Đình B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình B và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm 1 khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại

phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đình B là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy. Nhưng ngày 13/6/2019, bị cáo đã cố tình tàng trữ 0,252 gam heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

“ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c. Heroin.... Có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, bản thân tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng do ham chơi, đua đòi nên trở thành đối tượng nghiện ma túy, gây ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Khi lượng hình HĐXX cần cân nhắc xem xét để có mức hình phạt tù nghiêm khắc, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và dẫn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B1, 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, là ma túy và các vật dụng liên quan đến ma túy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Các nội dung có liên quan khác trong vụ án: Về nguồn gốc số Heroine: Nguyễn Đình Bkhai mua của người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông trên nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Đình B** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Đình B20** (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/6/2019.

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu B1, 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 (*Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 74/QĐ-VKSĐT ngày 11/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo*).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình B phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp Thái Nguyên;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- Thi hành án HS, DS;
- Bị cáo; UBND xã P;
- Lưu VT;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Kiên